**MÔN TOÁN. TIẾT 103**

**ĐIỂM Ở GIỮA. TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG**

**Thời gian thực hiện ngày 4 tháng 2 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết và xác định được điểm ở giữa hai điểm khác nhau và trung điểm của một đoạn thẳng.

- Vận dụng được kiến thức đã học vào hoàn thành các bài tập, giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học. Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: sử dụng phương tiện, mô hình toán học năng lực gia tiếp toán học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| **-** GV tổ chức trò chơi “ Hoa nở, hoa tàn”- GV mời học sinh lên bảng làm bài><=

|  |  |
| --- | --- |
| 7 378 .... 53 127 | 24 639 .... 24 619 |
| 55 909 .... 42 093 | 77 335 .... 74 810 |
| 89 122 .... 89 413 | 95 017 .... 95 054 |

 - GV mời học sinh khác nhận xét- GV nhận xét tuyên dương | - Học sinh chơi trò chơi- Học sinh lên bảng làm bài

|  |  |
| --- | --- |
| 7 378 < 53 127 | 24 639 > 24 619 |
| 55 909 > 42 093 | 77 335 > 74 810 |
| 89 122 < 89 413 | 95 017 = 95 017 |

- Học sinh khác nhận xét- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức***:***-** Mục tiêu: Nhận biết và xác định được điểm ở giữa hai điểm khác nhau và trung điểm của một đoạn thẳng. |
| **Hoạt động khởi động:** - GV cho HS quan sát tranh SGK, hỏi+ Hai bạn đang làm gì ?+ Quan sát cầu bập bênh nêu những gì em thấy được ở cầu bập bênh ?+ Trục gắn giữa thanh gỗ ở vị trí nào so với thanh gỗ ?- GV nhận xét, và dẫn vào bài học mới.**Hình thành kiến thức:****1. Điểm ở giữa: ( Hoạt động chung cả lớp)****-** Cho HS thực hành vẽ đường thẳng AB vào vở, GV vẽ lên bảng.- Yêu cầu học sinh đánh dấu 1 điểm C trên đoạn thẳng AB.- Nêu nhận xét vị trí của 3 điểm A, B, C so với đường thẳng ?- Em có nhận xét gì về vị trí của điểm C so với hai điểm A và B- Kết luận: Với 3 điểm A,B,C thẳng hàng như hình vẽ. Ta có điểm C ở giữa hai điểm A và B- Giáo viên lấy 1 điểm E nằm ngoài đoạn thẳng AB cho học sinh nhận xét điểm E có ở giữa hai điểm A và B hay không ? Vì sao ?- Giáo viên nhận xét, kết luận:Điểm E không ở giữa điểm A và B. Vì A, B, C không phải là 3 điểm thẳng hàng.**2. Trung điểm của đoạn thẳng ( Hoạt động chung cả lớp)****-** Cho HS thực hành vẽ đường thẳng MN vào vở, GV vẽ lên bảng.- Mời học sinh đánh dấu điểm O trên đoạn thẳng MN giống như SGK và hỏi: + O có nằm giữa hai điểm M và N không ?+ Giáo viên nhận xét, tuyên dương.- Yêu cầu học sinh đo độ dài đoạn thẳng MO và ON rồi so sánh kết quả đo được. + Giáo viên nhận xét, tuyên dương, kết luận:+ O ở giữa hai điểm M và N. Độ dài đoạn thẳng MO bằng độ dài đoạn thẳng ON, ta viết MO = NO. Khi đó điểm O được gọi là ***trung điểm*** của đoạn thẳng MN. - Khi nào điểm ở giữa 2 điểm được gọi là trung điểm ?- GV mời học sinh nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương. | - HS quan sát tranh vẽ SGK chỉ và nói cho bạn nghe: hai bạn chơi trò bập bênh.+ Trả lời: thanh gỗ để ngồi, tay vịn, trục gắn giữa thanh gỗ.+ Học sinh trả lời ở giữa thanh gỗ.+ HS khác nhận xét- Học sinh nêu tên bài học- Học sinh vẽ- Học sinh thực hiện- HS trả lời A, B, C là 3 điểm thẳng hàng.- Học sinh trả lời- HS khác nhận xét.- Nhiều học sinh quan sát và trả lời:Điểm E không ở giữa hai điểm A và B. Vì điểm E không thẳng hàng với điểm A và B- Học sinh khác nhận xét- Học sinh vẽ- Học sinh làm theo- Học sinh trả lời: O là điểm ở giữa hai điểm M và N- Học sinh khác nhận xét- Học sinh đo và nêu nhận xét:Độ dài đoạn thẳng MO bằng độ dài đoạn thẳng ON.+ Học sinh khác nhân xét- Học sinh lắng nghe - Học sinh trả lời: Là điểm chia đoạn thẳng đó thành 2 phần bằng nhau |
| **3. Hoạt động luyện tập****-** Mục tiêu: - Vận dụng được kiến thức đã học vào hoàn thành các bài tập, giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.**-** Cách tiến hành: |
| **Bài 1: Quan sát các hình sau và nêu tên điểm ở giữa hai điểm khác ( HS làm việc theo cặp)** **(Hình)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 1- Chỉ vào hình và nêu tên điểm ở giữa hai điểm. **-** GV mời vài nhóm trình bày kết quả.**-** Giáo viên nhận xét, tuyên dương, kết luận*Hình trái: Điểm I ở giữa hai điểm G và Hình phải: Điểm O ở giữa hai điểm A và B, điểm O cũng ở giữa hai điểm C và D* **Bài 2: Nêu tên trung điểm của mỗi đoạn thẳng có trong hình dưới đây: ( Hoạt động nhóm đôi)****(Hình)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 2- GV hường dẫn hai bạn cùng bàn chỉ vào hình và nêu tên trung điểm của mỗi đoạn thẳng có trong hình cho bạn cùng bàn nghe. - GV mời các nhóm khác nhận xét**-** Giáo viên nhận xét, tuyên dương, kết luận*+ O là trung đểm của đoạn thẳng PQ**+ M là trung đểm của đoạn thẳng DB,* *M là trung đểm của đoạn thẳng AC***Bài 3: Quan sát tia số, chọn câu đúng: ( Làm việc cá nhân)****(Hình)**- GV cho HS nêu yêu cầu bài 3- Hướng dẫn học sinh quán sát tia số- Tìm đoạn thẳng AB đoạn thẳng BC đoạn thẳng AB- Tìm số ứng với mỗi vạch trên tia số- Xác định trung điểm của mỗi đoạn thẳng và tìm câu trả lời đúng.- Tổ chức học sinh làm việc cá nhân.**-** GV nhận xét, tuyên dương. | -1 HS nêu yêu cầu bài+ HS chỉ và đọc tên điểm ở giữa hai điểm khác trong hình đã cho.+ Đại diện nhóm lên bảng trình bày.+ Các đại diện khác nhận xét- Học sinh lắng nghe- 1 HS nêu yêu cầu bài+ Học sinh làm việc theo yêu cầu.+ Đại diện một vài cặp trình bày.+ Các nhóm nhận xét-1 HS nêu yêu cầu bài tập 3.+ Lắng nghe hướng dẫn+ HS làm bài+ học sinh trình bày kết quả đúng:a) Trung điểm của đoạn thẳng AB ứng với số 4 200c) Trung điểm của đoạn thẳng AD ứng với số 4 500+ HS khác nhận xét |
| **3. Vận dụng.**- Mục tiêu: + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: tìm trung điểm của đoạn dây thép+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.- Cách tiến hành: |
| **Bài 4:** **a) Quan sát các hình sau và chỉ ra những hình ảnh liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng: (Làm việc nhóm 4)****(Hình)**- Yêu cầu học sinh quan sát hình và chỉ ra những hình ảnh liên quan đến trung điểm của đoạn thẳng rồi chia sẻ cho bạn**-** GV mời đại diện nhận xét- GV nhận xét tuyên dương**b) Đố em: Có một đoạn dây thép thẳng, làm thế nào để tìm được trung điểm của đoạn dây thép đó ?** - Phát mỗi nhóm 1 sợi dây thép- Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi tìm trung đểm của sợi dây thép đó.- Mời nhóm khác nhận xét, chia sẻ cách thực hiện.- GV nhận xét, tuyên dương**- Củng cố :** Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì ? | - HS nêu yêu cầu bài 4.+ Các nhóm làm việc - Đại diện các nhóm trình bày- Các nhóm khác nhận xét- Học sinh chia sẻ cách tìm với cả lớp chẳng hạn:+ Lên trên bục giảng thực hiện gấp đôi đoạn dây thép tạo ra hai phần bằng nhau. Điểm bị gấp lại chính giữa chính là trung điểm của đoạn dây thép đó.+ Nhóm khác nhận xét, trình bày nếu có cách tìm khác.- HS lằng nghe- Học sinh trả lời:+ Điểm ở giữa+ Trung điểm của đoạn thẳng |
|  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................